**BIỂU MẪU 01.**

**PHIẾU HIỆU TRƯỞNG/PHÓ HIỆU TRƯỞNG TỰ ĐÁNH GIÁ**

|  |
| --- |
| 1) Tỉnh/Thành phố : ĐĂK NÔNG |
| 2) Huyện/Quận/Thị xã: CƯ JUT |
| 3) Cấp học: TIỂU HỌC |
| 4) Trường: TH NGÔ QUYỀN |
| 5) Họ và tên người tự đánh giá: NGUYỄN THỊ NGỌC HÀ |
| 6) Thời gian đánh giá *(ngày, tháng, năm):* 25 / 5/2019 |

**Hướng dẫn:** *Người được đánh giá điền vào cột minh chứng ít nhất 1 minh chứng cho mức phù hợp, sau đó* ***đánh dấu X******vào chỉ 1 ô*** *phù hợp với mức đạt được của tiêu chí (đã có minh chứng tương ứng). Nếu tiêu chí nào không có minh chứng hoặc được đánh giá là chưa đạt thì đánh dấu X vào ô “Chưa đạt”. Kèm theo phiếu này là minh chứng cho mức đạt được của từng tiêu chí thì kết quả tự đánh giá mới có giá trị.*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chuẩn/Tiêu chí** | **Mức đánh giá tiêu chí[[1]](#footnote-1)** | | | | **Minh chứng** |
| Chưa đạt | Đạt | Khá | Tốt |
| **Tiêu chuẩn 1. Phẩm chất nghề nghiệp** | | | | | |
| Tiêu chí 1. Đạo đức nghề nghiệp |  |  | x |  |  |
| Tiêu chí 2. Tư tưởng đổi mới trong lãnh đạo, quản trị nhà trường |  |  | x |  |  |
| Tiêu chí 3. Năng lực phát triển chuyên môn, nghiệp vụ bản thân |  |  |  | x |  |
| **Tiêu chuẩn 2. Quản trị nhà trường** | | | | | |
| Tiêu chí 4. Tổ chức xây dựng kế hoạch phát triển nhà trường |  |  |  | x |  |
| Tiêu chí 5. Quản trị hoạt động dạy học, giáo dục học sinh |  |  |  | x |  |
| Tiêu chí 6. Quản trị nhân sự nhà trường |  |  |  | x |  |
| Tiêu chí 7. Quản trị tổ chức, hành chính nhà trường |  |  |  | x |  |
| Tiêu chí 8. Quản trị tài chính nhà trường |  |  | x |  |  |
| Tiêu chí 9. Quản trị cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ trong dạy học, giáo dục học sinh của nhà trường |  |  |  | x |  |
| Tiêu chí 10. Quản trị chất lượng giáo dục trong nhà trường |  |  | x |  |  |
| **Tiêu chuẩn 3. Xây dựng môi trường giáo dục** | | | | | |
| Tiêu chí 11. Xây dựng văn hóa nhà trường |  |  |  | x |  |
| Tiêu chí 12. Thực hiện dân chủ cơ sở trong nhà trường |  |  |  | x |  |
| Tiêu chí 13. Xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường |  |  |  | x |  |
| **Tiêu chuẩn 4. Phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình, xã hội** | | | | | |
| Tiêu chí 14. Phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội để thực hiện hoạt động dạy học cho học sinh |  |  |  | x |  |
| Tiêu chí 15. Phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh |  |  |  | x |  |
| Tiêu chí 16. Phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong huy động và sử dụng nguồn lực để phát triển nhà trường |  |  |  | x |  |
| **Tiêu chuẩn 5. Sử dụng ngoại ngữ và công nghệ thông tin** | | | | | |
| Tiêu chí 17. Sử dụng ngoại ngữ | x |  |  |  |  |
| Tiêu chí 18. Ứng dụng công nghệ thông tin |  |  |  | x |  |

**Tự nhận xét***(ghi rõ):*

*- Điểm mạnh:.....................................................................................................*

*- Những vấn đề cần cải thiện:..........................................................................*

**Kế hoạch học tập phát triển năng lực lãnh đạo, quản lý nhà trường của bản thân trong năm học tiếp theo**

*- Mục tiêu:..........................................................................................................*

*- Nội dung đăng ký học tập (các năng lực cần ưu tiên cải thiện):.....................*

*- Thời gian: ..................................................................................................*

*- Điều kiện thực hiện: .................................................................................*

**Tự xếp loại kết quả đánh giá[[2]](#footnote-2):........................................**

*Nam Dong, ngày 25 tháng 5 năm 2019*

**Người tự đánh giá**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

***Nguyễn Thị Ngọc Hà***

**BIỂU MẪU 02.**

**PHIẾU LẤY Ý KIẾN CỦA GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN TRONG TRƯỜNG**

**(LẤY Ý KIẾN CHUNG CỦA CẢ TỔ)**

|  |
| --- |
| 1) Tỉnh/Thành phố …………….............................................................................….. |
| 2) Huyện/Quận/Thị xã: …………………..…………………………………………. |
| 3) Cấp học: …………………………………………..………..................................... |
| 4) Trường:…………………………………………..………....................................... |
| 5) Họ và tên hiệu trưởng/phó hiệu trưởng được đánh giá: ………………………….. |
| 6) Thời gian đánh giá *(ngày, tháng, năm):* ………/……../20…… |

***Thưa quý Thầy/Cô!***

*Cuộc khảo sát ý kiến này nhằm cải tiến công tác quản lý trường học. Ý kiến của Thầy/Cô rất quan trọng trong việc thúc đẩy thành công của nhà trường và từng học sinh. Để đảm bảo tính khách quan, ý kiến của Thầy/Cô sẽ được giữ bí mật.*

Xin Thầy/Cô cho ý kiến về Hiệu trưởng/Phó Hiệu trưởng trường của Thầy/Cô đang công tác bằng cách **khoanh tròn vào chỉ 1 ô tương ứng với mức đạt được** ở mỗi dòng. Trong bảng có 4 mức đạt được là:

*1: Hoàn toàn không đồng ý ; 2: Ít đồng ý; 3: Tương đối đồng ý; 4: Hoàn toàn đồng ý.*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mức** | | | |
| 1. Hiệu trưởng thực hiện gương mẫu các quy định về đạo đức nhà giáo | 1 | 2 | 3 | 4 |
| 2. Hiệu trưởng có tư tưởng đổi mới trong lãnh đạo, quản trị nhà trường | 1 | 2 | 3 | 4 |
| 3. Hiệu trưởng am hiểu chuyên môn và thường xuyên học tập, bồi dưỡng phát triển chuyên môn, nghiệp vụ bản thân | 1 | 2 | 3 | 4 |
| 4. Kế hoạch phát triển nhà trường phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường và địa phương | 1 | 2 | 3 | 4 |
| 5. Hiệu trưởng chỉ đạo hoạt động dạy học và giáo dục theo yêu cầu phát triển phẩm chất, năng lực học sinh của chương trình giáo dục phổ thông. | 1 | 2 | 3 | 4 |
| 6. Hiệu trưởng xây dựng vị trí việc làm và bố trí, phân công nhiệm vụ phù hợp với tất cả giáo viên, nhân viên | 1 | 2 | 3 | 4 |
| 7. Các tổ/nhóm trưởng chuyên môn, giáo viên cốt cán hoạt động hiệu quả và kết nối với mạng lưới giáo viên cốt cán của địa phương. | 1 | 2 | 3 | 4 |
| 8. Hiệu trưởng quản lý và sử dụng tài chính phục vụ mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục, công khai, minh bạch. | 1 | 2 | 3 | 4 |
| 9. Hiệu trưởng chỉ đạo khai thác, sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ trong dạy học của nhà trường hiệu quả, phục vụ nâng cao chất lượng dạy học | 1 | 2 | 3 | 4 |
| 10. Nhà trường thực hiện tự đánh giá và cải tiến chất lượng liên tục. | 1 | 2 | 3 | 4 |
| 11. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh trong nhà trưởng chủ động thực hiện nghiệm nội quy, quy tắc văn hóa ứng xử nhà trường theo quy định | 1 | 2 | 3 | 4 |
| 12. Hiệu trưởng khuyến khích phản ánh góp ý phát triển nhà trường và giải quyết những tâm tư vướng mắc, những đóng góp cho nhà trường ngày một tốt hơn. | 1 | 2 | 3 | 4 |
| 13. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh trong nhà trưởng chủ động, tích cực tham gia xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực | 1 | 2 | 3 | 4 |
| 14. Nhà trường phối hợp có hiệu quả với cha mẹ hoặc người giám hộ học sinh và cộng đồng trong cung cấp và tiếp nhận và xử lý các thông tin về hoạt động dạy học của nhà trường | 1 | 2 | 3 | 4 |
| 15. Nhà trường phối hợp có hiệu quả với cha mẹ hoặc người giám hộ học sinh và cộng đồng trong cung cấp và tiếp nhận và xử lý các thông tin về hoạt động giáo dục đạo đức học sinh | 1 | 2 | 3 | 4 |
| 16. Nhà trường phối hợp có hiệu quả với cha mẹ hoặc người giám hộ học sinh và cộng đồng trong huy động các nguồn lực phát triển nhà trường | 1 | 2 | 3 | 4 |
| 17. Hiệu trưởng có sử dụng tiếng ngoại ngữ trong giao tiếp, trong công việc và tạo lập môi trường phát triển ngoại ngữ cho giáo viên, nhân viên và học sinh | 1 | 2 | 3 | 4 |
| 18. Hiệu trưởng chỉ đạo ứng dụng có hiệu quả công nghệ thông tin trong các điều hành các hoạt động của nhà trường | 1 | 2 | 3 | 4 |

15. Các ý kiến khác *(ghi rõ):*

15.1. Những điểm tốt trong hoạt động quản lý nhà trường: .......................

15.2. Những điều cần thay đổi: ...................................................................

***Cảm ơn sự hợp tác của Thầy/Cô!***

**BIỂU MẪU 03.**

**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ**

**LẤY Ý KIẾN CỦA GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN TRONG TRƯỜNG**

**(TỔNG HỢP Ý KIẾN CỦA CÁC TỔ)**

|  |
| --- |
| 1) Tỉnh/Thành phố ……………......................................................................….. |
| 2) Huyện/Quận/Thị xã: …………………..…………………………………………. |
| 3) Xã/phường ........................................................................................................... |
| 4) Trường: …………………………………………..………....................................... |
| 5) Họ và tên hiệu trưởng/phó hiệu trưởng được đánh giá: …………………………………………..……… |
| 6) Thời gian đánh giá *(ngày, tháng, năm):* ………/……../20…… |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mức đồng ý**  *(ghi số lượng ý kiến vào mỗi ô tương ứng)* | | | |
| ***Hoàn toàn đồng ý*** | ***Ít đồng ý*** | ***Tương đối đồng ý*** | ***Hoàn toàn đồng ý*** |
| 1. Hiệu trưởng thực hiện gương mẫu các quy định về đạo đức nhà giáo |  |  |  |  |
| 2. Hiệu trưởng có tư tưởng đổi mới trong lãnh đạo, quản trị nhà trường |  |  |  |  |
| 3. Hiệu trưởng am hiểu chuyên môn và thường xuyên học tập, bồi dưỡng phát triển chuyên môn, nghiệp vụ bản thân |  |  |  |  |
| 4. Kế hoạch phát triển nhà trường phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường và địa phương |  |  |  |  |
| 5. Hiệu trưởng chỉ đạo hoạt động dạy học và giáo dục theo yêu cầu phát triển phẩm chất, năng lực học sinh của chương trình giáo dục phổ thông. |  |  |  |  |
| 6. Hiệu trưởng xây dựng vị trí việc làm và bố trí, phân công nhiệm vụ phù hợp với tất cả giáo viên, nhân viên |  |  |  |  |
| 7. Các tổ/nhóm trưởng chuyên môn, giáo viên cốt cán hoạt động hiệu quả và kết nối với mạng lưới giáo viên cốt cán của địa phương. |  |  |  |  |
| 8. Hiệu trưởng quản lý và sử dụng tài chính phục vụ mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục, công khai, minh bạch. |  |  |  |  |
| 9. Hiệu trưởng chỉ đạo khai thác, sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ trong dạy học của nhà trường hiệu quả, phục vụ nâng cao chất lượng dạy học |  |  |  |  |
| 10. Nhà trường thực hiện tự đánh giá và cải tiến chất lượng liên tục. |  |  |  |  |
| 11. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh trong nhà trưởng chủ động thực hiện nghiệm nội quy, quy tắc văn hóa ứng xử nhà trường theo quy định |  |  |  |  |
| 12. Hiệu trưởng khuyến khích phản ánh góp ý phát triển nhà trường và giải quyết những tâm tư vướng mắc, những đóng góp cho nhà trường ngày một tốt hơn. |  |  |  |  |
| 13. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh trong nhà trưởng chủ động, tích cực tham gia xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực |  |  |  |  |
| 14. Nhà trường phối hợp có hiệu quả với cha mẹ hoặc người giám hộ học sinh và cộng đồng trong cung cấp và tiếp nhận và xử lý các thông tin về hoạt động dạy học của nhà trường |  |  |  |  |
| 15. Nhà trường phối hợp có hiệu quả với cha mẹ hoặc người giám hộ học sinh và cộng đồng trong cung cấp và tiếp nhận và xử lý các thông tin về hoạt động giáo dục đạo đức cho học sinh |  |  |  |  |
| 16. Nhà trường phối hợp có hiệu quả với cha mẹ hoặc người giám hộ học sinh và cộng đồng trong huy động các nguồn lực phát triển nhà trường |  |  |  |  |
| 17. Hiệu trưởng có sử dụng tiếng ngoại ngữ trong giao tiếp, trong công việc và tạo lập môi trường phát triển ngoại ngữ cho giáo viên, nhân viên và học sinh |  |  |  |  |
| 18. Hiệu trưởng chỉ đạo ứng dụng có hiệu quả công nghệ thông tin trong các điều hành các hoạt động của nhà trường |  |  |  |  |

19. Các ý kiến khác *(ghi rõ):*

19.1. Những điểm tốt trong hoạt động quản lý nhà trường: ............................

19.2. Những điều cần thay đổi: .....................................................................

*..........., ngày....tháng.... năm .......*

**Thủ trưởng đơn vị Người tổng hợp**

*(Ký tên, đóng dấu) (Ký và ghi rõ họ tên)*

**BIỂU MẪU 04.**

**PHIẾU CẤP TRÊN ĐÁNH GIÁ HIỆU TRƯỞNG/ PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**(PGD ĐÁNH GIÁ)**

|  |
| --- |
| 1) Tỉnh/Thành phố ……………….. |
| 2) Huyện/Quận/Thị xã: …………………..…………………………………………. |
| 3) Cấp học: …………………………………………..………..................................... |
| 4) Trường: …………………………………………..………....................................... |
| 5) Họ và tên người được đánh giá: …………………..……… |
| 6) Thời gian đánh giá *(ngày, tháng, năm):* ………/……../20…… |

Cấp trên trực tiếp đánh giá mức đạt được của từng tiêu chí bằng cách **khoanh tròn vào chỉ 1 ô tương ứng với 4 mức đạt được của tiêu chí** và phải căn cứ trên minh chứng xác thực.

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chuẩn/Tiêu chí** | **Mức đánh giá tiêu chí[[3]](#footnote-3)** | | | |
| *Chưa đạt* | *Đạt* | *Khá* | *Tốt* |
| **Tiêu chuẩn 1. Phẩm chất nghề nghiệp** | | | |  |
| Tiêu chí 1. Đạo đức nghề nghiệp |  |  |  |  |
| Tiêu chí 2. Tư tưởng đổi mới trong lãnh đạo, quản trị nhà trường |  |  |  |  |
| Tiêu chí 3. Năng lực phát triển chuyên môn, nghiệp vụ bản thân |  |  |  |  |
| **Tiêu chuẩn 2. Quản trị nhà trường** | | | |  |
| Tiêu chí 4. Tổ chức xây dựng kế hoạch phát triển nhà trường |  |  |  |  |
| Tiêu chí 5. Quản trị hoạt động dạy học, giáo dục học sinh |  |  |  |  |
| Tiêu chí 6. Quản trị nhân sự nhà trường |  |  |  |  |
| Tiêu chí 7. Quản trị tổ chức, hành chính nhà trường |  |  |  |  |
| Tiêu chí 8. Quản trị tài chính nhà trường |  |  |  |  |
| Tiêu chí 9. Quản trị cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ trong dạy học, giáo dục học sinh của nhà trường |  |  |  |  |
| Tiêu chí 10. Quản trị chất lượng giáo dục trong nhà trường |  |  |  |  |
| **Tiêu chuẩn 3. Xây dựng môi trường giáo dục** | | | |  |
| Tiêu chí 11. Xây dựng văn hóa nhà trường |  |  |  |  |
| Tiêu chí 12. Thực hiện dân chủ cơ sở trong nhà trường |  |  |  |  |
| Tiêu chí 13. Xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường |  |  |  |  |
| **Tiêu chuẩn 4. Phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình, xã hội** | | | |  |
| Tiêu chí 14. Phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội để thực hiện hoạt động dạy học cho học sinh |  |  |  |  |
| Tiêu chí 15. Phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh |  |  |  |  |
| Tiêu chí 16. Phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong huy động và sử dụng nguồn lực để phát triển nhà trường |  |  |  |  |
| **Tiêu chuẩn 5. Sử dụng ngoại ngữ và công nghệ thông tin** | | | |  |
| Tiêu chí 17. Sử dụng ngoại ngữ |  |  |  |  |
| Tiêu chí 18. Ứng dụng công nghệ thông tin |  |  |  |  |

**Nhận xét** *(ghi rõ):*

*- Điểm mạnh:......................................................................................................*

*- Những vấn đề cần cải thiện:..........................................................................*

**Xếp loại kết quả đánh giá[[4]](#footnote-4):** ....................

*............, ngày....tháng.... năm .......*

**Thủ trưởng đơn vị**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

|  |  |
| --- | --- |
| UBND Tỉnh/Thành phố: ...........  **Sở GD&ĐT: ...............................** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ HIỆU TRƯỞNG/PHÓ HIỆU TRƯỞNG THEO CHUẨN HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG PHỔ THÔNG**

Năm học .........-..........

(PHIẾU NÀY TRƯỜNG KHÔNG LÀM)

1. **TỰ ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Đối tượng**  **đánh giá** | **Chưa đạt** | | **Đạt** | | **Khá** | | **Tốt** | |
| *Số*  *lượng* | *Tỷ lệ*  *(%)* | *Số lượng* | *Tỷ lệ (%)* | *Số*  *lượng* | *Tỷ lệ*  *(%)* | *Số lượng* | *Tỷ lệ (%)* |
| 1. **Tiểu học** |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Hiệu trưởng |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Phó hiệu trưởng |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 1. **THCS** |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Hiệu trưởng |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Phó hiệu trưởng |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 1. **THPT** |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Hiệu trưởng |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Phó hiệu trưởng |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 1. **Tổng số (1+2+3)** |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Hiệu trưởng |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Phó hiệu trưởng |  |  |  |  |  |  |  |  |

1. **CƠ QUAN QUẢN LÝ CẤP TRỰC TIẾP TRÊN ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Đối tượng**  **đánh giá** | **Chưa đạt** | | **Đạt** | | **Khá** | | **Tốt** | |
| *Số*  *lượng* | *Tỷ lệ*  *(%)* | *Số lượng* | *Tỷ lệ (%)* | *Số*  *lượng* | *Tỷ lệ*  *(%)* | *Số lượng* | *Tỷ lệ (%)* |
| 1. **Tiểu học** |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Hiệu trưởng |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Phó hiệu trưởng |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 1. **THCS** |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Hiệu trưởng |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Phó hiệu trưởng |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 1. **THPT** |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Hiệu trưởng |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Phó hiệu trưởng |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 1. **Tổng số (1+2+3)** |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Hiệu trưởng |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Phó hiệu trưởng |  |  |  |  |  |  |  |  |

*............., ngày....tháng....năm 20.......*

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ** *(Ký, đóng dấu)*

***Ghi chú:***

*- Năm học thực hiện tự đánh giá (chu kỳ một năm một lần): Báo cáo theo mục A.*

*- Năm học thực hiện cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp đánh giá (chu kỳ hai năm một lần): Báo cáo theo mục A và mục B.*

1. *- Tiêu chí được đánh giá chưa đạt khi không đáp ứng yêu cầu mức đạt của tiêu chí;*

   *- Mức đạt: có năng lực tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao trong lãnh đạo, quản trị cơ sở giáo dục phổ thông theo quy định;*

   *- Mức khá: có năng lực đổi mới, sáng tạo trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao trong lãnh đạo, quản trị cơ sở giáo dục phổ thông đạt hiệu quả cao;*

   *- Mức tốt: có ảnh hưởng tích cực đến đổi mới lãnh đạo, quản trị cơ sở giáo dục phổ thông và phát triển giáo dục địa phương.* [↑](#footnote-ref-1)
2. *- Đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức tốt: có tất cả các tiêu chí đạt từ mức khá trở lên, tối thiểu 2/3 tiêu chí đạt mức tốt, trong đó có các tiêu chí 1, 2, 4,5, 6, 8,10, 12, 13 và 14 đạt mức tốt;*

   *- Đạt chuẩn hiệu trưởng ở khá: có tất cả các tiêu chí đạt từ mức đạt trở lên, tối thiểu 2/3 tiêu chí đạt từ mức khá trở lên, trong đó có các tiêu chí 1, 2, 4, 5, 6, 8, 10, 12, 13 và 14 đạt từ mức khá trở lên;*

   *- Đạt chuẩn hiệu trưởng: có tối thiểu 2/3 tiêu chí đạt từ mức đạt trở lên, trong đó có các tiêu chí 1, 2, 4, 5, 6, 8, 10, 12, 13 và 14 đạt từ mức đạt trở lên;*

   *- Chưa đạt chuẩn hiệu trưởng: có trên 1/3 tiêu chí được đánh giá chưa đạt hoặc có tối thiểu 01 (một) tiêu chí trong số các tiêu 1, 2, 4, 5, 6, 8, 10, 12, 13 và 14 được đánh giá chưa đạt.* [↑](#footnote-ref-2)
3. *- Tiêu chí được đánh giá chưa đạt khi không đáp ứng yêu cầu mức đạt của tiêu chí;*

   *- Mức đạt: có năng lực tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao trong lãnh đạo, quản trị cơ sở giáo dục phổ thông theo quy định;*

   *- Mức khá: có năng lực đổi mới, sáng tạo trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao trong lãnh đạo, quản trị cơ sở giáo dục phổ thông đạt hiệu quả cao;*

   *- Mức tốt: có ảnh hưởng tích cực đến đổi mới lãnh đạo, quản trị cơ sở giáo dục phổ thông và phát triển giáo dục địa phương.* [↑](#footnote-ref-3)
4. *- Đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức tốt: có tất cả các tiêu chí đạt từ mức khá trở lên, tối thiểu 2/3 tiêu chí đạt mức tốt, trong đó có các tiêu chí 1, 2, 4,5, 6, 8,10, 12, 13 và 14 đạt mức tốt;*

   *- Đạt chuẩn hiệu trưởng ở khá: có tất cả các tiêu chí đạt từ mức đạt trở lên, tối thiểu 2/3 tiêu chí đạt từ mức khá trở lên, trong đó có các tiêu chí 1, 2, 4, 5, 6, 8, 10, 12, 13 và 14 đạt từ mức khá trở lên;*

   *- Đạt chuẩn hiệu trưởng: có tối thiểu 2/3 tiêu chí đạt từ mức đạt trở lên, trong đó có các tiêu chí 1, 2, 4, 5, 6, 8, 10, 12, 13 và 14 đạt từ mức đạt trở lên;*

   *- Chưa đạt chuẩn hiệu trưởng: có trên 1/3 tiêu chí được đánh giá chưa đạt hoặc có tối thiểu 01 (một) tiêu chí trong số các tiêu 1, 2, 4, 5, 6, 8, 10, 12, 13 và 14 được đánh giá chưa đạt.* [↑](#footnote-ref-4)